

Điểm giữa kỳ (30%) học phần **Cấu trúc đại số**, lớp **Bình Dương khóa 4**.

STT	Mã số SV	Họ tên	Điểm	Ghi chú
1	1517	Lã Thị Khánh An	7	
2	1518	Hà Thị Tuyết Anh	8	
3	1519	Phạm Thị Bích	9	
4	1520	Chu Thị Bình	7	
5	1521	Nguyễn Thị Cẩm	7	
6	1522	Nguyễn Thị Bích Châm	7	
7	1523	Quách Kim Châu	8	
8	1524	Lê Thị Kim Chi	7	
9	1525	Nguyễn Ngọc Chi	7	
10	1526	Nhữ Kim Chi	7	
11	1527	Nguyễn Thị Chín	9	
12	1528	Nguyễn Kim Cúc	9	
13	1529	Nguyễn Thu Cúc	5	
14	1530	Bồ Ngọc Diễm	7	
15	1531	Văn Thị Thúy Diễm	7	
16	1532	Trần Văn Diệu	7	
17	1533	Ngô Thị Dung	6	
18	1534	Văn Thị Bích Dung	8	
19	1535	Nguyễn Văn Dũng	5	
20	1536	Trần Thị Kim Duyên	7	
21	1537	Trần Thị Như Duyên	5	
22	1538	Vũ Thị Duyên	6	
23	1539	Ung Thị Kim Đào	7	
24	1540	Nguyễn Minh Điệp	7	
25	1541	Trương Thị Thu Gian	7	
26	1542	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	7	
27	1543	Nguyễn Thị Ngọc Hà	8	
28	1544	Nguyễn Thị Thúy Hà	7	
29	1545	Nguyễn Thị Hiên	7	
30	1546	Lê Thị Thu Hồng	7	
31	1547	Lê Thị Hoàn	8	
32	1548	Lò Mộng Hoàng	0	Cấm thi
33	1549	Phạm Thị Thanh Hòa	6	
34	1550	Đào Liên Hương	7	
35	1551	Hoàng Thị Thu Hương	7	
36	1552	Trần Thị Hương	6	
37	1553	Hoàng Thị Minh Huệ	6	
38	1554	Phạm Thị Oanh Kiều	7	
39	1555	Hồ Thị Lan	9	
40	1556	Khiếu Thị Lan	7	

Điểm giữa kỳ (30%) Cấu trúc đại số - lớp Bình Dương K4Thứ hai, 20 Tháng 6 2011 12:29

41	1557	Nguyễn Ngọc Lan	8	
42	1558	Tổng Thị Lan	7	
43	1559	Nguyễn Thị Liên	0	Cấm thi
44	1560	Trần Thị Liên	7	
45	1561	Nguyễn Thị Thùy Linh	7	
46	1562	Nguyễn Thị Loan	7	
47	1563	Phạm Thị Cẩm Loan	6	
48	1564	Phan Thị Loan	6	
49	1565	Trần Thị Ngọc Loan	8	
50	1566	Hồ Thị Lý	8	
51	1567	Nguyễn Thị Lý	0	Cấm thi
52	1568	Hồ Thị Ngọc Nga	8	
53	1569	Nguyễn Thị Quỳnh Ngọc	7	
54	1570	Phan Thị Thúy Ngọc	6	
55	1571	Đặng Thị Yến Nhi	8	
56	1572	Bùi Ngọc Nhớ	4	.
57	1573	Nguyễn Thị Trúc Phương	8	
58	1574	Trần Thị Thu Phương	6	
59	1575	Vương Thị Đỗ Quyên	7	
60	1576	Nguyễn Thị Rạng	6	
61	1577	Nguyễn Thị Sen	6	
62	1578	Đoàn Thị Minh Tâm	7	
63	1579	Lê Thị Tám	0	Cấm thi
64	1580	Nguyễn Hồng Thắm	7	
65	1581	Thái Văn Thành	6	
66	1582	Lê Phương Thảo	8	
67	1583	Nguyễn Thị Phương Thảo	7	
68	1584	Nguyễn Ngọc Thi	7	
69	1585	Nguyễn Thị Thị	8	
70	1586	Phạm Thị Kim Thoa	7	
71	1587	Trần Thị Kim Thoa	7	
72	1588	Trần Thị Thương	7	
73	1589	Phạm Thị Hồng Thuần	8	
74	1590	Nguyễn Văn Thuận	6	
75	1591	Đặng Thị Thanh Thúy	8	
76	1592	Nguyễn Kim Thúy	7	
77	1593	Nguyễn Thị Minh Thúy	7	
78	1594	Trần Thị Thanh Thúy	7	
79	1595	Đoàn Thanh Bích Thủy	6	

80	1596	Trịnh Thị An Thủy	8
81	1597	Hoàng Thị Tiến	7
82	1598	Lê Thị Tình	8
83	1599	Võ Thị Hồng Tươi	6
84	1600	Nguyễn Thị Thùy Trang	7
85	1601	Trần Mỹ Trang	8
86	1602	Trần Thị Kiều Trang	8
87	1603	Phạm Thị Trung	6
88	1604	Trần Văn Trung	7
89	1605	Lương Thị Thanh Trúc	9
90	1606	Hà Thị Tuyết	6
91	1607	Hồ Hạnh Lê Uyên	7
92	1608	Trần Huyền Thảo Uyên	7
93	1609	Lê Thị Thu Vân	5
94	1610	Lê Thị Thùy Vân	7
95	1611	Phạm Thị Vân	7
96	1612	Vũ Thanh Vân	8
97	1613	Trương Công Vĩnh	6
98	1614	Trần Ngọc Bảo Yến	7
99	1615	Trịnh Thị Yên	7